

Số: 22/2017/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 29 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1223/TTr-STTT ngày 09 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 2;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ TT&TT);
- Cục KTVB Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- TT. Công báo, Công TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐVP;
- Lưu: VT, KGVX. My

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vinh

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

(Ban hành kèm theo Quyết định số 82/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; các cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; các cơ quan báo chí, nhà báo, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là Người phát ngôn chính thức của UBND tỉnh.

b) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân công là Người phát ngôn thường xuyên của UBND tỉnh.

c) Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở (hoặc tương đương) phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao (*ủy quyền bằng Văn bản đối với một hoặc một số vấn đề cụ thể và trong một thời hạn nhất định*).

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Trường hợp Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó là Người được giao phụ trách cơ quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã;

b) Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông và phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước.

5. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của Người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc niêm yết tại trụ sở (các cơ quan, đơn vị chưa có trang thông tin điện tử) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

6. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này không được ủy quyền tiếp cho Người khác.

7. Các cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước không là Người được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật, nhưng không được nhân danh cơ quan, đơn vị để phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.

2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử hoặc trang mạng xã hội chính thức của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.

4. Trả lời câu hỏi của nhà báo, phóng viên tại buổi gặp mặt hoặc qua điện thoại.

5. Cung cấp thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức.

6. Có văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Người ủy quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí theo các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

b) Định kỳ ba tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

Cổng thông tin điện tử của tỉnh có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

a) Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình;

b) Cử Người phát ngôn cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo của Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu;

c) Trường hợp cần thiết, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện có thể cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản;

Các cơ quan hành chính nhà nước và tương đương có thể thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định hiện hành;

đ) Có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông khi có phóng viên của các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại cơ quan, đơn vị mình.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Trường hợp xảy ra vụ việc liên quan đến tỉnh, đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của cộng đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Người được ủy quyền phát ngôn thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ngay khi có vấn đề xảy ra và thường xuyên trong quá trình xử lý vụ việc.

2. Đối với vụ việc liên quan đến các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì xử lý phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hàng ngày trong quá trình xử lý vụ việc thuộc phạm vi quản lý.

3. Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi xảy ra các vụ việc, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của các cơ quan, đơn vị thì người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra;

b) Khi cơ quan báo chí hoặc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại điểm a khoản 3 Điều này;

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, đơn vị mình quản lý, Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ cho người phát ngôn của cơ quan hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan hành chính thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 3 của Quy chế này.

2. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị kể cả trong trường hợp ủy quyền cho Người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan, đơn vị mình.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh đại diện của cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong cơ quan, đơn vị mình cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân cho cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Trong trường hợp các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đã phát ngôn, người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên

1. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung phát ngôn và thông tin do Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan, đơn vị của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định sau đây:

a) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi của báo điện tử được thực hiện ngay khi nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm; thông tin cải chính, xin lỗi phải được lưu giữ trên báo ít nhất là 07 ngày kể từ ngày đăng, phát cải chính, xin lỗi;

b) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi trên báo in, báo nói, báo hình phải được thực hiện trong thời hạn 02 ngày đối với báo ngày, báo nói, báo hình; trong số ra gần nhất đối với báo tuần, tạp chí, tính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm. Đối với tạp chí xuất bản trên 30 ngày một kỳ thì phải có văn bản trả lời ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân và phải đăng trong số ra gần nhất;

c) Cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử tổng hợp đã đăng, phát thông tin của cơ quan báo chí khác có nội dung phải cải chính, xin lỗi cũng phải thực hiện đăng lại nội dung cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí vi phạm;

Cơ quan báo chí đã đăng, phát nội dung thông tin vi phạm, sau khi thực hiện cải chính, xin lỗi phải có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan báo chí và trang thông tin điện tử tổng hợp có thỏa thuận về việc sử dụng tin, bài của báo mình để thực hiện đăng lại lời cải chính, xin lỗi.

3. Nhà báo, phóng viên thường trú các Báo đóng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận được quyền làm việc tại Phòng làm việc tập trung cho các phóng viên báo chí (tại Sở Thông tin và Truyền thông) nhằm tạo điều kiện cho các phóng viên báo chí có được những thông tin chính thống từ các cơ quan quản lý nhà nước, những thông tin về sự kiện, lễ hội quan trọng một cách kịp thời và hiệu quả với nội dung chuẩn xác nhất để thông tin trên báo chí, giảm thiểu được việc phóng viên báo chí chỉ có thông tin một chiều, thiếu khách quan.

Điều 10. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Chế độ báo cáo

a) Báo cáo định kỳ

- Định kỳ hàng quý: Chậm nhất vào ngày 15 của tháng cuối quý, các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo những nội dung quy định đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp tình hình và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 20 của tháng cuối quý.

- Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo những nội dung quy định được nêu tại Khoản 2 Điều 10 của Quy chế này đến Sở Thông tin và Truyền thông. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chậm nhất vào ngày 20 tháng 12 hàng năm.

b) Báo cáo đột xuất: Các cơ quan, đơn vị báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Nội dung báo cáo

a) Số lượt phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí, nguồn cung cấp thông tin.

b) Nội dung, mục đích cung cấp thông tin cho báo chí và Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

c) Tên cơ quan báo chí, thu thập thông tin phát ngôn (đài, báo nào).

d) Đánh giá kết quả sau khi cung cấp thông tin cho báo chí, về mức độ ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, chính trị trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội.

đ) Những đề xuất, kiến nghị có liên quan đến việc phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương (nếu có).

Điều 11. Trách nhiệm của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Hướng dẫn nội dung cần thông tin định kỳ hoặc đột xuất cho báo chí của các cơ quan, đơn vị để đảm bảo sự phối hợp tốt trong cung cấp thông tin về hoạt động chỉ đạo, điều hành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin được quy định tại khoản 1 Điều 5 và Điều 6 Quy chế này.

Điều 12. Trách nhiệm Giám đốc Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh và tương đương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, phải công bố họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ thư điện tử của Người phát ngôn của cơ quan, đơn vị bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn và phải được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được quy định tại Khoản 2, 3 Điều 5 và Điều 6 Quy chế này.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế và có thành tích xuất sắc trong hoạt động báo chí, thông tin tuyên truyền sẽ được Sở Thông tin và Truyền thông Ninh Thuận xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

2. Các cơ quan hành chính nhà nước tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Kinh phí tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác quản lý thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Thông tin và Truyền thông vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy chế của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh